

Số: 148 /KH-NH1

Nghĩa Hành, ngày 14 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC KIỂM TRA CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ công văn số 1848/SGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Sở GD và ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thời gian tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với học sinh THPT năm học 2021-2022.

Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I năm học 2021-2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Việc kiểm tra nhằm đánh giá chất lượng dạy và học của giáo viên (GV) và học sinh (HS), qua đó GV và HS kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy và học đáp ứng yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng lớp, từng học sinh.

- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ phải đảm bảo nghiêm túc, đúng qui định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra, phản ánh đúng năng lực, phẩm chất và sự tiến bộ của HS.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về thời gian nộp ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra, chấm bài, nhập điểm vào Smas theo qui chế chuyên môn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thời gian, hình thức tổ chức kiểm tra

1.1. Kiểm tra theo phương án trực tiếp (Phương án 1)

a) Kiểm tra theo đơn vị lớp

- Môn kiểm tra: Sử, Địa, CD, Tin, Công nghệ, Nghề, QP, Thể dục.

- Thời gian thực hiện: Tuần 16 đến hết tuần 17 (theo thời khóa biểu).

- Thời lượng 45 phút, hình thức theo thống nhất của tổ chuyên môn.

- Giáo viên photo đề theo hướng dẫn của chuyên môn, ghi sổ sau khi kết thúc sẽ tính thực tế và yêu cầu học sinh nộp khi kết thúc học kỳ I.

b) Kiểm tra tập trung

- Môn kiểm tra: Văn, Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tiếng anh.

- Thời gian thực hiện: Tuần 17, tuần 18 (có lịch kiểm tra thông báo sau).

- Hình thức: Trắc nghiệm (70%) kết hợp với tự luận (30%)

+ Phần trắc nghiệm 20 câu = 12 câu mức độ biết + 8 câu mức độ hiểu (mỗi câu trắc nghiệm 0,35 điểm).

+ Phần tự luận 4 câu (mỗi câu chỉ hỏi 1 nội dung) = 2 câu vận dụng (mỗi câu 1 điểm) + 2 câu vận dụng cao (mỗi câu 0,5 điểm).

+ Phần tự học có hướng dẫn có thể ra đề kiểm tra nhưng chỉ ở các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng.

- Tỷ lệ % trắc nghiệm khách quan và tự luận qui định theo từng môn học và thời gian làm bài kiểm tra được qui định cụ thể:

Môn		Văn	Toán	Lý	Hoá	Sinh	Anh	Ghi chú
10, 11, 12	Hình thức ra đề	TN	0	70% 20 câu	70% 20 câu	70% 20 câu	70% 20 câu	70% 20 câu
		TL	100%	30% 4 câu	30% 4 câu	30% 4 câu	30% 4 câu	30% 4 câu
	Thời gian làm bài		90'	60'	45'	45'	45'	45'

1.2. Kiểm tra theo phương án trực tuyến (Phương án 2)

a) Cấu trúc đề kiểm tra

STT	Môn	Hình thức	Tuần tổ chức kiểm tra	Thời lượng (phút)	Số câu	Số câu hỏi theo mức độ yêu cầu			
						Biết	Hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Toán	Trắc nghiệm	17, 18	60'	32	13	10	6	3
2	Lý	Trắc nghiệm	17, 18	45'	32	13	10	6	3
3	Hóa	Trắc nghiệm	17, 18	45'	32	13	10	6	3
4	Sinh	Trắc nghiệm	17, 18	45'	32	13	10	6	3
5	Tiếng anh	Trắc nghiệm	17, 18	45'	32	13	10	6	3
6	Văn	Tự luận	17	90'	Làm bài tại nhà: 14h00 đến 15h30 Nộp cho lớp trưởng: 15h45 đến 16h15 Lớp trưởng nộp về trường: 16h15 đến 17h00				
7	CD	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
8	CN	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
9	Tin	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
10	QP	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
11	Sử	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
12	Địa	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
13	Thế dục	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3
14	Nghề 11	Trắc nghiệm	16, 17	45'	32	13	10	6	3

b) Kiểm tra tại lớp theo thời khóa biểu

- Môn kiểm tra: Sử, Địa, CD, Tin, Công nghệ, Nghề, QP, Thể dục.
- Thời gian thực hiện: Tuần 16 đến hết tuần 17 (theo thời khóa biểu).
- Thời lượng 45 phút, hình thức theo thống nhất của tổ chuyên môn.
- Giáo viên bộ môn làm đề theo ma trận và tổ chức kiểm tra đối với các lớp giảng dạy, nộp file mềm qua email dekientranh1@gmail.com sau tổ chức kiểm tra 03 ngày.

c) Kiểm tra tập trung theo lịch của trường

- Môn kiểm tra: Văn, Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tiếng anh.
- Thời gian thực hiện: Tuần 17, tuần 18 (có lịch kiểm tra thông báo sau).
- Trường có quyết định thành lập tổ làm đề kiểm tra chung cho các môn theo các văn bản hiện hành và lựa chọn ứng dụng để tổ chức kiểm tra trực tuyến.

2. Nội dung, phạm vi chương trình để xây dựng ma trận, ra đề kiểm tra cho tất cả các môn

Theo kế hoạch 35 tuần của bộ môn, khối lớp. Căn cứ trên các công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn 1633/SGDDĐT-GDTrH của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

Không ra đề kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự thực hiện, không yêu cầu; những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

3. Ra đề kiểm tra, nhân sao đề, chấm bài, nhập điểm, nộp đề

3.1. Theo phương thức trực tiếp

a) Xây dựng ma trận đề kiểm tra

Tổ chuyên môn tiến hành họp thống nhất nội dung, phạm vi kiểm tra. Phân công giáo viên làm ma trận theo khối lớp.

Nộp về phụ trách chuyên môn chậm nhất ngày **22/12/2021**, tổng hợp đưa Web, zalo cho học sinh để ôn tập kiểm tra đạt hiệu quả cao.

b) Phân công ra đề kiểm tra

- Phụ trách chuyên môn phân công giáo viên ra đề các bộ môn kèm theo quyết định và thông báo cụ thể cho từng giáo viên qua hệ thống smas, email, zalo cá nhân.

- Hình thức đề thi theo mẫu tại trang 4 thể thức văn bản hiện hành mỗi môn gồm 01 bộ đề gốc và 01 bộ đề kiểm tra gồm 8 mã đề. Học sinh làm bài trên **tờ phiếu bài làm theo mẫu chung do trường phát hành.**

- Yêu cầu các giáo viên ra đề kiểm tra phải đảm bảo tính chính xác, trong chương trình học sinh đã học, chú ý đến tính vừa sức, đánh giá và phân loại được các đối tượng; Không ra lại các đề, bài tập đã giải trong quá trình giảng dạy trước kiểm tra.

c) Nhân sao đề, nộp đề

- Giáo viên tự nhân sao đề theo số lượng phòng thi, khối thi tại Photo Minh Quang và chịu mọi trách nhiệm liên quan đến đề thi.

- Đề kiểm tra bản giấy nộp trực tiếp cho đ/c Tuấn trước ngày thi hoặc trước khi tổ chức ca thi 30 phút trong tình trạng, bảo mật, nguyên niêm.

- Sau khi tổ chức kiểm tra xong giáo viên gửi đề kiểm tra, hướng dẫn chấm file mềm nộp gián tiếp qua email (dekiemtranh1@gmail.com) chậm nhất 03 ngày.

d) Chấm bài, trả bài, nhập điểm

- Chấm bài: Chấm bài, theo phòng thi và nộp về phụ trách chuyên môn theo thời gian qui định chậm nhất sau khi nhận bài chấm 03 ngày.

- Trả bài: Giáo viên trả và sửa bài cho học sinh theo đúng qui định. Những trường hợp cần sửa điểm thì phải trao đổi, thống nhất với người chấm. **Đọc lại cho học sinh nghe điểm số từ phiếu chấm** để kiểm tra tính chính xác điểm trong bài và phiếu nhập smas.

- Nhập điểm: Sau khi trả, sửa bài thống nhất điểm giáo viên vào điểm trong sổ của cá nhân, đồng thời nhập điểm vào hệ thống smas. Mang bài kiểm tra, phiếu điểm về nộp lưu tại phòng tiếp dân chậm nhất 02 ngày tính từ khi trả bài.

e) Lưu bài, phiếu điểm, Gửi điểm cho phụ huynh

- Thực hiện đúng hướng dẫn của các văn bản hiện hành.

- Phụ trách chuyên môn gói điểm và gửi cho phụ huynh theo cam kết.

3.2. Theo phương thức trực tuyến

a) Xây dựng ma trận đề kiểm tra

Tổ chuyên môn tiến hành họp thống nhất nội dung, phạm vi kiểm tra. Phân công giáo viên làm ma trận theo khối lớp. Nộp về phụ trách chuyên môn chậm nhất ngày **22/12/2021**, tổng hợp đưa Web, zalo cho học sinh để ôn tập kiểm tra đạt hiệu quả cao.

b) Phân công ra đề kiểm tra

Phụ trách chuyên môn phân công giáo viên ra đề, làm đề trên các ứng dụng theo các yêu cầu bảo mật, kiến thức, kỹ năng, ...

c) Chấm bài, trả bài, nhập điểm

- Chấm bài: Chấm trực tiếp trên các ứng dụng. Môn Văn giáo viên chấm bài theo lớp được phân công dạy (bài nhận từ đ/c Tuấn).

- Thông báo kết quả: Trường gửi kết quả điểm (file mềm) cho giáo viên bộ môn thông báo trước lớp. **Đọc lại cho học sinh nghe điểm số từ hệ thống** để kiểm tra tính chính xác. Sau khi thông báo điểm cho học sinh giáo viên vào điểm trong sổ của cá nhân, đồng thời nhập điểm vào hệ thống smas.

d) Lưu bài, phiếu điểm, Gửi điểm cho phụ huynh

- Thực hiện đúng hướng dẫn của các văn bản hiện hành.

- Phụ trách chuyên môn gói điểm và gửi cho phụ huynh theo cam kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Bộ phận chuyên môn phân công giáo viên coi kiểm tra tập trung, phân phòng kiểm tra theo tình hình thực tế của đơn vị. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của các Tổ chuyên môn, giáo viên. Kịp thời nắm bắt tình hình, tham mưu, đề xuất các biện pháp giải quyết, xử lý những cá nhân, tập thể vi phạm.

- Bộ phận cơ sở vật chất, văn phòng có trách nhiệm phối hợp với chuyên môn để đảm bảo các điều kiện phục vụ tốt nhất cho đợt kiểm tra.

- Tổ trưởng, Tổ phó có trách nhiệm phổ biến kế hoạch này đến tất cả giáo viên được biết và tổ chức kiểm tra theo qui định. Phân công giáo viên chấm bài theo phòng đối với các môn kiểm tra tập trung theo phương án trực tiếp (tránh phân công giáo viên chấm bài của con đang học tại trường).

- Giáo viên bộ môn thực hiện các nhiệm vụ do tổ chuyên môn phân công, làm đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm bài, trả bài, nhập điểm đúng qui chế. Hướng dẫn cho học sinh cách ghi và làm bài trên phiếu do trường phát nếu kiểm tra trực tiếp; hướng dẫn học sinh làm bài theo hình thức trắc nghiệm nếu kiểm tra trực tuyến.

Yêu cầu CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch. Có vướng mắc, phát sinh liên hệ với đ/c Tuấn để trao đổi, thống nhất./.

Nơi nhận:

- HT, các PHT;
- TTCM, Tổ VP (để t/h);
- Lưu VP, cat.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
THPT
SỐ 1
NGHĨA HẠNH

Chu Anh Tuấn

Phụ lục: Hình thức đề kiểm tra cuối kỳ 1 năm học 2021-2022 (trực tiếp)
Mẫu 1. Đề thi kết hợp trắc nghiệm và tự luận

TRƯỜNG THPT
SỐ 1 NGHĨA HÀNH

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2021 - 2022

Môn thi: Vật lí - Lớp 10

Thời gian làm bài: 45 phút
không tính thời gian phát đề

Họ và tên học sinh: Mã số học sinh:

Mã đề:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

(Sắp xếp các câu hỏi theo thứ tự tăng dần về độ khó Biết-Hiểu)

Câu 1:

...

Câu 20:

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 21 (số thứ tự tiếp theo sau câu cuối cùng phần trắc nghiệm)

Câu 22

Câu 23

Câu 24

.....

--- HẾT ---

Ghi chú:

- 1) Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
- 2) Học sinh được phép sử dụng

Mẫu 2. Đề thi tự luận

TRƯỜNG THPT
SỐ 1 NGHĨA HÀNH

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2021 - 2022

Môn thi: Ngữ Văn - Lớp 12

Thời gian làm bài: 90 phút
Không tính thời gian phát đề

Họ và tên học sinh: Mã số học sinh:

ĐỀ BÀI

Câu 1(?điểm): ...

Câu 2(?điểm): ...

Câu 3(?điểm): ...

Ghi chú:

- 1) Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
- 2) Học sinh được phép sử dụng

--- HẾT ---